

Bản án số: 297/2020/HSST

Ngày: 11/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN – TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Huệ
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Tú 2. Bà Trần Thanh Vân
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân TP TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TN tham gia phiên tòa:
Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 293/2020/HSST ngày 29/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2020/QĐXXST - HS ngày 24/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quỳnh H**; Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1989; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm 14, xã CV, huyện ĐT, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1962; Con bà: Nguyễn Thị X, sinh năm 1962; Điều trú tại: Xóm 14, xã CV, huyện ĐT, tỉnh TN; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Nguyễn Đình N, sinh năm 1988, đã ly hôn; Chồng: Nguyễn Văn B, sinh năm 1982, đã ly hôn; Có 02 con, con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2019 (đã chết).

- Tiền án, Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2020 đến nay). (Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng: 1. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 15, phường P Đ P, TP TN, TN.

2. Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1948 (Vắng mặt)

3. Chị Lê Thanh H3, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Xóm N H, xã Q T, TP TN, TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 20/4/2020, tổ công tác của Công an thành phố TN làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực đường Minh Cầu thuộc phường PĐP, thành phố TN phát hiện tại khu vực chợ Minh Cầu thuộc tổ 6, phường PĐP có 01 người phụ nữ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA

EXCITER màu sơn xanh, BKS: 890.24 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác áp sát, yêu cầu kiểm tra, người phụ nữ chấp hành, tự khai tên là Nguyễn Quỳnh H. Qua kiểm tra phát hiện tại ống quần bên trái của H có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 10 viên nén màu hồng, H khai là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn xanh, BKS: 890.24, 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng đen.

Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, tiến hành khám xét tại nơi ở của Nguyễn Quỳnh H tại xóm NH, xã QT, thành phố TN, cơ quan Công an phát hiện thu giữ trên mặt bàn nhựa cạnh giường ngủ trong phòng có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 10 viên nén màu hồng.

Cùng ngày, mở niêm phong cân xác định khối lượng:

- Số chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0.484 gam (niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định).
- 10 viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 0,949 gam (niêm phong ký hiệu H2 gửi giám định).
- 10 viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét có khối lượng 0,971 gam (niêm phong ký hiệu H3 gửi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 566/KL-KTHS ngày 28/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận:

- Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,484 gam.
- Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu H2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,949 gam.
- Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu H3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,971 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quỳnh H khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/4/2020, H điều khiển xe mô tô BKS: 20B1-890.24 đến khu vực chợ gốc đa Đán để mua ma túy đá và hồng phiến bán kiếm lời. Tại đây, H gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 01 túi nilon bên trong chứa ma túy đá và 01 túi nilon bên trong chứa 10 viên hồng phiến với giá 1.500.000 đồng, H chưa trả tiền mà hẹn khi nào bán được ma túy sẽ mang tiền trả. Mua xong, H cất 02 túi nilon chứa ma túy vào ống quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực chợ Minh Cầu thuộc tổ 6, phường PDP, thành phố TN để bán ma túy cho 01 nam thanh niên tên Cường (không rõ lai lịch địa chỉ, Cường và H đã gặp nhau trực tiếp và hẹn địa điểm giao dịch mua ma túy trước đó) nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Về nguồn gốc 10 viên hồng phiến thu giữ khi khám xét nơi ở của H cũng là do H mua của

nam thanh niên trên tại khu vực gốc đa Đán vào ngày 13/4/2020 với giá 700.000 đồng, mục đích để bán nhưng chưa bán được cho ai.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Quỳnh H phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 03 bì niêm phong ký hiệu H1, H2, H3;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu vàng – đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 980030001352559, số IMEI 2: 980030001403550.
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn xanh trắng, BKS: 20B1-890.24, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Bùi Quốc Trưởng (Sinh năm 1986, HKTT: Xóm Cường, xã Thịnh Đức, thành phố TN) đã được trả lại cho anh Trưởng quản lý, sử dụng.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 301/CT- VKSTPTN, ngày 26/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã truy tố Nguyễn Quỳnh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn Quỳnh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 4 (bốn) năm đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù . Phạt bổ sung đối với bị cáo 5 đến 7 triệu đồng.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong ký hiệu H1, H2, H3;

Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu vàng – đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 980030001352559, số IMEI 2: 980030001403550 của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì và thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Nguyễn Quỳnh H đã thừa nhận hành vi của mình xảy ra vào hồi 15 giờ ngày 20/4/2020, tại khu vực tổ 6, phường PDP, thành phố TN, Nguyễn Quỳnh H đang có hành vi tàng trữ 1,433 gam Methamphetamine, mục đích để bán cho khách kiếm lời thì bị tổ công tác của Công an thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, khám xét nơi ở của Nguyễn Quỳnh H tại xóm NH, xã QT, thành phố TN, cơ quan Công an thu giữ 0,971 gam Methamphetamine, H xác định số ma túy trên do H mua để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán. Như vậy, tổng số ma túy Nguyễn Quỳnh H tàng trữ để bán là 2,404 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quỳnh H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời của Nguyễn Quỳnh H đã đủ yếu tố cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gieo rắc mối nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hệ lụy, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Vì vậy, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt và cũng thể hiện chính sách KHn hồng của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo, xét về hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời bất chính, vì vậy phải phạt bị cáo một khoản tiền để xung quỹ nhà nước. Đại diện VKS đề nghị mức phạt là phù hợp nên chấp nhận.

[7]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong ký hiệu H1, H2, H3;

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu vàng – đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 980030001352559, số IMEI 2: 980030001403550 của bị cáo để đảm bảo thi hành án

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Quỳnh H khai mua của 1 nam thanh niên không quen biết và sẽ bán ma túy cho 01 nam thanh niên tên Cường, không rõ lai lịch địa chỉ. Do không xác định được lai lịch địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Bùi Quốc T là người cho H mượn chiếc xe mô tô BKS: 20B1-890.24 là phương tiện H dùng để đi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định, anh T không biết H mượn xe để sử dụng vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh T.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên: Bị cáo Nguyễn Quỳnh H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quỳnh H: 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/4/2020;

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong có ký hiệu lần lượt: H1, H2, H3 bên trong chứa chất ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Trương Đăng Tam cùng 02 dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu vàng – đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 980030001352559, số IMEI 2: 980030001403550 của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 350 ngày 23/6/2020).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Minh Huệ